

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**



TP.Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 4 năm 2021

**BẢN LUẬN CỨ**

Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn – Công ty TNHH phát hành sách Sài Gòn

**Kính gửi: Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh**

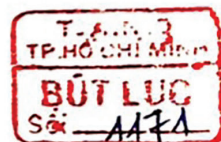
*Kính thưa Hội đồng xét xử,*

*Kính thưa Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân,*

Tôi, luật sư Đoàn Khắc Độ, công tác tại Công ty Luật TNHH Đại Đức, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hồ Chí Minh, cùng với đồng nghiệp là luật sư Phùng Thanh Sơn, tham gia phiên tòa phúc thẩm hôm nay để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn là Công ty TNHH phát hành sách Sài Gòn trong vụ án “tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa” với bị đơn là Công ty TNHH Thương mại Tư vấn Kỹ thuật Sao Nam; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty TNHH Konica Minolta Business Solution Việt Nam và Công ty TNHH MTV Cho thuê tài chính Ngân hàng Á Châu.

***Quy ước gọi tắt tên các đương sự và các hợp đồng:***

- Công ty TNHH phát hành sách Sài Gòn: gọi tắt là Saigonbook.
- Công ty TNHH Thương mại Tư vấn Kỹ thuật Sao Nam: Gọi tắt là Sao Nam.
- Công ty TNHH KMV Minolta Business Solution Việt Nam: gọi tắt là KMV.
- Công ty TNHH MTV Cho thuê tài chính Ngân hàng Á Châu: gọi tắt là ACBL.
- Hợp đồng kinh tế số 038/HĐKT-14 ngày 20/10/2014 ký giữa Sao Nam và Saigonbook: gọi tắt là Hợp đồng 038.
- Hợp đồng mua bán hàng hóa số 03.12.14/HĐMB-SG ngày 27/12/2014, ký giữa ba bên Công ty cho thuê tài chính, Saigonbook và Sao Nam: gọi tắt là hợp đồng 03.
- Phụ lục hợp đồng mua bán tài sản số 03.12.14/HĐMB-SG/PL-01: gọi tắt là phụ lục hợp đồng.
- Bảng chào giá số 128/CTV/14 ngày 14/10/2014 Sao Nam gửi cho Saigonbook: gọi tắt là Bảng chào giá số 128.
- Bảng chào giá số 97/CTV/14 ngày 16/7/2015, Sao Nam gửi cho Saigonbook: gọi tắt là bảng chào giá số 97.



## I. LUẬN CỨ BẢO VỆ

Kính thưa Hội đồng xét xử,

Sau khi nghiên cứu toàn bộ hồ sơ vụ án và tham gia phần hỏi công khai tại phiên tòa hôm nay, tôi nhận thấy rằng Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá các chứng cứ, các tình tiết của vụ án không đầy đủ, không khách quan, dẫn đến ra Bản án sơ thẩm trái pháp luật. Những sai sót của Tòa án cấp sơ thẩm thể hiện ở ba vấn đề sau:

1. Tòa án cấp sơ thẩm xác định không đúng về mối quan hệ giữa Sao Nam và KMV.
2. Tòa án cấp sơ thẩm không khách quan khi đánh giá, nhận định về các yếu tố: giá bán; khuyến mại giảm giá; dịch vụ Click charge; bảo hành; xuất xứ hàng hóa đối với hệ máy in C1100.
3. Tòa án cấp sơ thẩm nhận định và quyết định không đúng khi xem xét tính hiệu lực của Hợp đồng 038 theo yêu cầu của Nguyên đơn.

Tôi xin trình bày lần lượt các vấn đề:

### I. Vấn đề thứ nhất: Tòa án cấp sơ thẩm xác định không đúng về mối quan hệ giữa Sao Nam và KMV

Tại phần Xét thấy của Bản án sơ thẩm, xác định: “Sao Nam là nhà phân phối của KMV”.

Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào lời trình bày của Sao Nam và KMV về việc “Sao Nam là nhà phân phối của KMV; KMV bán đứt máy C1100 cho Sao Nam thể hiện qua chứng từ thanh toán của Sao Nam” và căn cứ Hợp đồng nhà phân phối ngày 02/01/2014, Giấy chứng nhận phân phối ủy quyền do KMV cấp cho Sao Nam ngày 19/01/2015, từ đó xác định Sao Nam là nhà phân phối của KMV.

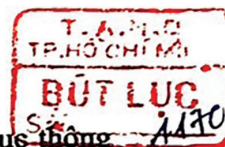
Tôi nhận thấy Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá chứng cứ không đúng quy định của pháp luật; nhận định không khách quan, không đúng bản chất mối quan hệ giữa Sao Nam và KMV, mâu thuẫn với nội dung Hợp đồng nhà phân phối, Giấy chứng nhận phân phối ủy quyền; không đánh giá đầy đủ, toàn diện các tình tiết thể hiện KMV có tham gia vào quá trình giao kết, thực hiện hợp đồng mua bán máy C1100 giữa Sao Nam và Saigonbook. Cụ thể như sau:

- Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào lời trình bày của KMV và Sao Nam là Sao Nam mua đứt máy C1100 thông qua “các chứng từ thanh toán”, nhưng lại không làm rõ “các chứng từ thanh toán” là các chứng từ nào? Các chứng từ này có hợp pháp hay không? Như vậy là vi phạm quy định về đánh giá chứng cứ tại Điều 108 Bộ luật Tố tụng dân sự.

#### “Điều 108. Đánh giá chứng cứ

1. Việc đánh giá chứng cứ phải khách quan, toàn diện, đầy đủ và chính xác.
  2. Tòa án phải đánh giá từng chứng cứ, sự liên quan giữa các chứng cứ và khẳng định tính hợp pháp, tính liên quan, giá trị chứng minh của từng chứng cứ.”
- Không thể căn cứ vào hóa đơn KMV xuất cho Sao Nam để cho rằng KMV bán đứt máy C1100 cho Sao Nam. Việc xuất hóa đơn là theo quy định của pháp luật về thuế.

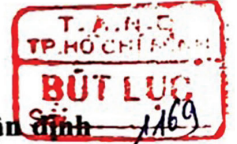
Chưa kể là hóa đơn GTGT số 0000383, ngày 30/11/2014, KMV xuất cho Sao Nam là hóa đơn không hợp pháp.



Theo tờ khai hàng hóa nhập khẩu thì ngày 01/12/2014, KMV mới làm thủ tục thông quan, nghĩa là ngày 01/12/2014 máy C1100 vẫn còn nằm ở Cảng Cát Lái, chưa được xuất ra. Vậy thì trước đó ngày 30/11/2014, KMV lấy máy đâu bán cho Sao Nam và xuất hóa đơn cho Sao Nam?

- Nội dung của Hợp đồng nhà phân phối và Giấy chứng nhận phân phối ủy quyền cho thấy rõ Sao Nam không phải mua đứt máy C1100 của KMV, mà **Sao Nam là đại lý ủy quyền của KMV**.
- Hợp đồng nhà phân phối thể hiện rõ quyền quyết định của KMV như sau: KMV giao chỉ tiêu doanh số cho Sao Nam; KMV quyết định về vùng bán hàng, giá, bảo hành, khuyến mãi,... Sao Nam chỉ được bán sản phẩm KMV tại vùng do KMV chỉ định; với giá do KMV chỉ định; việc bảo hành do KMV thực hiện; việc khuyến mại do KMV thực hiện; việc bổ nhiệm đại lý bán lẻ, đại lý ủy quyền cũng phải thông qua KMV.
- Ngoài ra, tại Giấy chứng nhận phân phối ủy quyền quy định rất rõ: **“Sao Nam được quyền phân phối tất cả các máy in màu kỹ thuật số của KMV; được quyền báo giá, thực hiện đơn đặt hàng trực tiếp với khách hàng thay mặt cho KMV”**. Chữ **thay mặt cho KMV** thể hiện rõ Sao Nam là đại diện ủy quyền của KMV, không thể nào và không có cơ sở nào để hiểu Sao Nam là nhà phân phối dưới hình thức mua đứt máy của KMV để bán lại.
- Với quyền quyết định của KMV vừa nêu trên, thì không thể nào và không có cơ sở nào để có thể xác định quan hệ giữa Sao Nam và KMV là mua đứt bán đoạn.
- Nếu Sao Nam mua đứt máy C1100 của KMV thì Sao Nam là chủ sở của đối với máy C1100 và Sao Nam có quyền chủ sở hữu theo Điều 164 Bộ luật Dân sự 2005. **Quyền sở hữu bao gồm quyền chiếm hữu, quyền sử dụng và quyền định đoạt**. Với quyền sở hữu tài sản thì Sao Nam muốn bán ở đâu, giá bao nhiêu là quyền của Sao Nam, làm gì KMV có quyền can thiệp, quyết định về việc bán máy C1100 của Sao Nam?
- Ngoài quyền quyết định của KMV thể hiện trong nội dung Hợp đồng nhà phân phối, Giấy chứng nhận phân phối ủy quyền, thực tế KMV còn tham gia vào quá trình xây dựng Printing shop của Saigonbook; KMV tặng bộ tích điện UPS cho Saigonbook; KMV quyết định việc thu hồi máy in C1070P và máy C1100 theo yêu cầu của Saigonbook. Sau phiên tòa phúc thẩm ngày ngày 22/9/2016, vào ngày 15/10/2016, Saigonbook gửi văn bản số 15/2016-SG cho KMV và Sao Nam về việc đề nghị mở mặt khẩu đưa máy C1100 vào hoạt động; sau đó vào ngày 26/10/2016 Sao Nam gửi văn bản số 028/ADM-16 phản hồi Saigonbook là: **đã liên hệ với KMV để bàn bạc về yêu cầu của Saigonbook, KMV đề nghị hoãn lại đến đầu tháng 11/2016**. Nếu Sao Nam mua đứt máy C1100 của KMV thì việc gì Sao Nam phải xin ý kiến của KMV để giải quyết yêu cầu của Saigonbook?
- Từ những nội dung nêu trên cho thấy KMV quyết định toàn bộ việc bán máy C1100 đến người dùng, kể cả việc thu hồi máy; Sao Nam chỉ là đại lý ủy quyền thay mặt KMV phân phối máy C1100 đến người dùng.

Như vậy, KMV phải có trách nhiệm liên đới đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về các nội dung thuộc quyền quyết định của KMV trong giao dịch mua bán máy C1100 giữa Sao Nam và Saigonbook.



2. Vấn đề thứ hai: Tòa án cấp sơ thẩm không khách quan khi đánh giá, nhận định về các yếu tố: giá bán; khuyến mại giảm giá; dịch vụ Click charge; thời hạn bảo hành; xuất xứ hàng hóa đối với máy in C1100

**2.1. Về giá bán:**

Tòa án cấp sơ thẩm nhận định: **giá bán ghi trong hợp đồng là do các bên tự nguyện thỏa thuận, Sao Nam không lừa dối Saigonbook về giá bán.**

Nhận định này là không khách quan, không phù hợp với quan hệ giữa KMV và Sao Nam và không phù hợp với nội dung của Hợp đồng nhà phân phối và Giấy chứng nhận phân phối ủy quyền.

- Trước hết cần phải xác định: **giá bán đối với máy C1100 do KMV quyết định hay Sao Nam quyết định?**

Giá bán máy C1100 là do KMV ban hành và thống nhất trên toàn quốc. Và thực tế theo xác nhận của Saigonbook thì trước khi ký Hợp đồng 038, Saigonbook đàm phán với KMV về việc mua máy C1100. Giá máy C1100 và việc giảm giá đặc biệt 20% cũng do KMV đưa ra. Sao Nam chỉ được KMV ủy quyền để bán máy C1100 cho Saigonbook trên cơ sở nội dung thỏa thuận giữa KMV và Saigonbook trước đó.

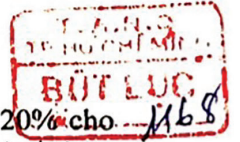
+ Tại mục 2.1, khoản 2, Điều 2 Hợp đồng nhà phân phối quy định rất rõ: *“Giá của sản phẩm Konica tại thị trường Việt Nam do Bên A ban hành và được thống nhất sử dụng trên toàn quốc. Bên B phải niêm yết và chào giá các sản phẩm Konica cho khách hàng sử dụng cuối cùng với mức giá chào bán lẻ thống nhất do Bên A ban hành”.*

+ Giấy chứng nhận phân phối ủy quyền do KMV ban hành cũng thể hiện rõ là: **“Sao Nam được ủy quyền báo giá các sản phẩm của KMV....”**

- Qua các quy định trên cho thấy một sự thật khách quan đó là: **Giá bán đối với máy C1100 là do KMV quyết định.** Đây là sự thật không thể phủ nhận. Sao Nam là đại lý ủy quyền của KMV, được KMV ủy quyền chào giá máy C1100. Sao Nam không được quyền thỏa thuận với khách hàng để bán máy C1100 với giá khác với giá do KMV ban hành.
- Nhưng thực tế, tại bảng chào giá số 128 Sao Nam gửi cho Saigonbook, chào bán máy C1100 với giá là 3.873.990.185 đồng. Tại bảng chào giá số 97 Sao Nam gửi cho Saigonbook, chào bán máy C1100 với giá là 2.000.000.000 đồng. Chỉ trong vòng 09 tháng, Sao Nam đưa ra hai giá bán chênh lệch hơn 1.800.000.000 đồng. Đây là điều không hợp lý. Sự chênh lệch giá này thể hiện **“giá sản phẩm Konica không thống nhất trên toàn quốc như quy định trong Hợp đồng nhà phân phối nêu trên”.**
- Như vậy, có căn cứ cho thấy Sao Nam đã lừa dối Saigonbook bán máy C1100 với giá chênh lệch rất cao để hưởng lợi.
- Từ những phân tích trên, thấy rằng Tòa án cấp sơ thẩm nhận định: **giá bán ghi trong hợp đồng là do các bên tự nguyện thỏa thuận, Sao Nam không lừa dối Saigonbook là hoàn toàn không đúng, mà cần phải xác định Sao Nam lừa dối Saigonbook về giá bán máy C1100.**

**3.2. Về khuyến mại:**

Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận ý kiến của KMV và Sao Nam và nhận định rằng: **việc Sao Nam giảm giá đặc biệt 20% cho Saigonbook là sự thỏa thuận về giá, không phải là hoạt động khuyến mại, Sao Nam không lừa dối khuyến mại đối với Saigonbook.**



Tôi cho rằng, tòa án cấp sơ thẩm nhận định việc Sao Nam giảm giá đặc biệt 20% cho Saigonbook không phải là hoạt động khuyến mại là không đúng quy định của pháp luật.

- Theo quy định tại khoản 3, Điều 92 Luật Thương mại thì "*Bán hàng, cung ứng dịch vụ với giá thấp hơn giá bán hàng, giá cung ứng dịch vụ trước đó...*" là một trong các hình thức khuyến mại."

Đôi chiếu quy định trên thì việc Sao Nam giảm giá đặc biệt 20% cho Saigonbook là hình thức khuyến mại.

- Tại khoản 7, Điều 3 Hợp đồng nhà phân phối quy định: "*khuyến mãi cho người sử dụng cuối cùng do Bên A tổ chức và sẽ được áp dụng trên toàn quốc. Mục đích của chương trình khuyến mãi là để đạt được thị phần và không giảm vào giá của sản phẩm...*".

Quy định này cho thấy khuyến mại phải do KMV thực hiện, Sao Nam không được quyền tổ chức khuyến mại.

- Và thực tế như trình bày ở phần trên, việc giảm giá đặc biệt 20% là do KMV quyết định trước khi ký Hợp đồng 038. Sao Nam đưa nội dung giảm giá đặc biệt 20% vào Hợp đồng 038 là do KMV ủy quyền.
- Như vậy, KMV và Sao Nam nâng giá máy C1100 lên đến hơn 3,8 tỷ đồng rồi khuyến mại giảm giá đặc biệt 20% với số tiền lên đến 774.798.037 đồng nhằm làm cho Saigonbook nhằm tương là mua máy C1100 với giá rẻ để đạt được mục đích ký hợp đồng là vi phạm điều cấm của pháp luật, cụ thể là vi phạm khoản 5, Điều 100 Luật Thương mại.

***"Điều 100. Các hành vi bị cấm trong hoạt động khuyến mại***

***5. Khuyến mại thiếu trung thực hoặc gây hiểu lầm về hàng hoá, dịch vụ để lừa dối khách hàng."***

- Từ những phân tích trên cho thấy Tòa án cấp sơ thẩm nhận định Sao Nam không lừa dối khuyến mại đối với Saigonbook là không khách quan, trái quy định của pháp luật, **mà cần phải xác định KMV và Sao Nam khuyến mại không trung thực để lừa dối Saigonbook ký hợp đồng.**

**3.3. Về dịch vụ Click charge:**

Tòa án cấp sơ thẩm nhận định rằng: Căn cứ các quy định về hợp đồng mua bán hàng hóa thì Sao Nam và KMV không có nghĩa vụ phải cung cấp thông tin dịch vụ Click charge cho Saigonbook trước khi bán máy in C1100. Do đó Sao Nam và KMV không lừa dối Saigonbook về dịch vụ Click charge.

Nhận định của Tòa án cấp sơ thẩm là không phù hợp với nội dung của Hợp đồng nhà phân phối.

- Để xác định Sao Nam có lừa dối Saigonbook về dịch vụ Click charge hay không thì trước hết cần xác định: Sao Nam có được quyền tách phần click chagre ra khỏi máy C1100 để bán riêng không?



Tại mục 2.1, khoản 2, Điều 2 Hợp đồng nhà phân phối quy định: “Giá: **hợp gồm M68** giá máy, phụ kiện, linh kiện, vật tư tiêu hao, vật tư và các phần mềm”.

Quy định này cho thấy Sao Nam không được quyền tách click charge để bán riêng mà phải bán máy C1100 đi kèm click charge.

- Click charge bao gồm: phụ kiện, linh kiện, vật tư tiêu hao, vật tư, các phần mềm và dịch vụ kỹ thuật. Click charge phải hoạt động đồng bộ theo máy C1100. Thiếu click charge thì máy C1100 không thể hoạt động được. Khác với máy in thông thường, máy C1100 là máy in kỹ thuật số cao cấp, không thể mua Click charge của đơn vị khác để thay thế mà phải sử dụng đúng click charge chính hãng Konica. Và thực tế cho thấy, từ ngày xảy ra tranh chấp đến nay, Sao Nam và KMV không còn cung cấp click charge, không mở mặt khẩu máy, nên máy C1100 không thể hoạt động. Sau phiên tòa xét xử phúc thẩm ngày 22/9/2016, Saigonbook đã đề nghị Sao Nam và KMV mở mặt khẩu máy C1100 để đưa máy vào hoạt động. Nhưng Sao Nam yêu cầu Saigonbook ký hợp đồng mua click charge với giá quá cao, Saigonbook không thể thực hiện và hậu quả là máy C1100 bỏ không cho đến nay.
- Từ những phân tích trên cho thấy việc Sao Nam tách phần click charge ra khỏi hợp đồng mua bán máy C1100 để bán riêng hưởng lợi là lừa dối Saigonbook. Tòa án cấp sơ thẩm nhận định Sao Nam không lừa dối Saigonbook về dịch vụ click charge là không đúng.

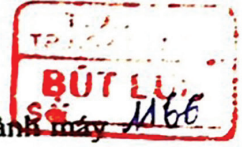
#### 3.4. Về bảo hành máy C1100:

Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ lời khai của các bên và bảng chào giá số 128 xác định thời hạn bảo hành của máy C1100 là 36 tháng. Nhưng lại khẳng định rằng: **Thời hạn bảo hành máy C1100 tại Điều 7 Hợp đồng 038 và Điều 4 Hợp đồng 03 ghi 12 tháng là sai sót do lỗi đánh máy. Sao Nam và KMV thừa nhận sai sót và cam kết bảo hành máy C1100 36 tháng. Như vậy, sai sót này đã được các bên khắc phục nên không là lỗi dẫn đến hợp đồng vô hiệu do lừa dối như Saigonbook đã yêu cầu.**

Đánh giá, nhận định của Tòa án cấp sơ thẩm là không khách quan, không toàn diện, không xem xét tình tiết Sao Nam không giao phiếu đăng ký bảo hành cho Saigonbook.

**Có hai yếu tố lừa dối về bảo hành:**

- Thứ nhất là, Sao Nam không giao kèm Phiếu đăng ký bảo hành cho Saigonbook khi bán máy C1100 mà theo quy định tại Hợp đồng nhà phân phối thì Sao Nam phải giao phiếu đăng ký bảo hành cho Saigonbook. Khoản 4, Điều 2 Hợp đồng nhà phân phối quy định:  
**“Tất cả sản phẩm của Konica Minolta sẽ được giao kèm phiếu đăng ký bảo hành, khách hàng dùng cuối phải đăng ký với Konica”.**
- Thứ hai là, cô tình ghi thời gian bảo hành 12 tháng vào Hợp đồng 038 và Hợp đồng 03 để hưởng lợi hai năm bảo hành.
- Sao Nam cho rằng sai sót do lỗi đánh máy nhưng không đưa ra được căn cứ nào để chứng minh là do lỗi đánh máy. Lỗi này lặp đi lặp lại từ hợp đồng 038 đến hợp đồng 03 thì không thể xem là sai sót do đánh máy được.



- Về việc Sao Nam cho rằng đã khắc phục lỗi sai sót này vì đã cam kết bảo hành máy 36 tháng:  
Sao Nam cam kết bảo hành máy C1100 36 tháng là sau thời điểm Saigonbook phát hiện bị lừa dối về thời hạn bảo hành và thông báo cho Sao Nam thì Sao Nam mới thông báo khắc phục. Việc Sao Nam khắc phục sau thời điểm Saigonbook phát hiện bị lừa dối về thời hạn bảo hành không làm thay đổi bản chất đối với lỗi lừa dối tại thời điểm giao kết Hợp đồng.
- Từ những phân tích trên cho thấy khi giao kết Hợp đồng mua bán máy C1100, Sao Nam đã lừa dối Saigonbook, không giao phiếu đăng ký bảo hành, cố tình ghi thời hạn bảo hành 12 tháng vào hợp đồng để hưởng lợi.
- Tòa án cấp sơ thẩm xác định Sao Nam không lừa dối Saigonbook về thời hạn bảo hành máy C1100 là không đúng với sự thật khách quan. **Mà cần phải xác định Sao Nam đã lừa dối Saigonbook khi không giao phiếu đăng ký bảo hành và ghi thời hạn bảo hành thấp hơn quy định của nhà sản xuất để hưởng lợi.**

### 3.5. Về xuất xứ hàng hóa:

Tòa án cấp sơ thẩm xác định: **KMV và Sao Nam chỉ thông tin cho Saigonbook là máy nhập khẩu nhưng không nói rõ xuất xứ hàng hóa là đã vi phạm quy định tại khoản 12, Điều 3, Điều 11 Nghị định 89/2006/NĐ-CP, điểm 1, khoản 1 Điều 320 Luật Thương mại.**

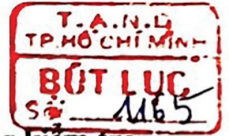
Nhưng, Tòa án cấp sơ thẩm lại nhận định rằng: **Tại Điều 1 Hợp đồng 03 và phụ lục hợp đồng 03 ghi “xuất xứ Nhật Bản” là do nhầm lẫn. Saigonbook cũng có một phần lỗi là không kiểm tra thông tin máy khi được bàn giao. Từ đó, tuyên hợp đồng 03 vô hiệu do nhầm lẫn, lỗi nhầm lẫn của cả ba bên KMV, Sao Nam, Saigonbook.**

- Tôi nhận thấy rằng Tòa án cấp sơ thẩm xác định việc ghi xuất xứ Nhật Bản trong Hợp đồng 03 và phụ lục hợp đồng 03 do lỗi nhầm lẫn của ba bên là không chính xác.

#### Bởi vì:

- + Ý chí của Saigonbook là mua máy C1100 sản xuất tại Nhật Bản và liên hệ KMV và Sao Nam thỏa thuận mua máy C1100 Nhật Bản. Hợp đồng 038 do Sao Nam soạn thảo. Sao Nam cố tình không ghi xuất xứ Nhật Bản, chỉ ghi: **Tên nhà sản xuất: Konica Minolta Bussiness Technology, Inc.**
- + Khi chuyển sang ký Hợp đồng 03, do yêu cầu của Công ty cho thuê tài chính phải ghi rõ xuất xứ để định giá, thì các bên xác định lại cho rõ xuất xứ Nhật Bản.
- + Không phải các bên chỉ thỏa thuận xuất xứ Nhật Bản tại thời điểm giao kết Hợp đồng 03 mà Saigonbook và Sao Nam đã thỏa thuận khi đàm phán giao kết Hợp đồng 038. Hợp đồng 03 chỉ là xác nhận lại việc thỏa thuận xuất xứ Nhật Bản từ Hợp đồng 038 mà thôi.
- + Ngoài ra, trước khi các bên giao kết Hợp đồng 03, thì giữa Saigonbook và Công ty cho thuê tài chính giao kết Hợp đồng cho thuê tài chính. Trong hợp đồng cho thuê tài chính cũng thể hiện rõ là máy C1100 có xuất xứ Nhật Bản.

Như vậy, rõ ràng là không có sự nhầm lẫn về xuất xứ trong các hợp đồng nêu trên.



- Tòa án cấp sơ thẩm nhận định: Saigonbook cũng có một phần lỗi là không kiểm tra thông tin máy C1100 khi được bàn giao.

Nhận định này là hoàn toàn không đúng. Bởi vì:

- + Khi các bên giao Hợp đồng 038 và Hợp đồng 03 thì máy C1100 chưa có tại Việt Nam, Saigonbook không nhìn thấy máy, không thể kiểm tra máy.
- + Và, Saigonbook yêu cầu tuyên Hợp đồng vô hiệu, tức là vô hiệu tại thời điểm giao kết Hợp đồng 038 và Hợp đồng 03, chứ không phải vô hiệu tại thời điểm bàn giao máy. Do đó, **việc Saigonbook không kiểm tra máy C1100 khi nhận bàn giao không phải là một phần lỗi làm cho Hợp đồng 038 và Hợp đồng 03 vô hiệu.**
- + Ngoài ra, tại Biên bản bàn giao tài sản ngày 30/12/2014, ghi rõ xuất xứ là Nhật Bản. Đại diện hợp pháp của Sao Nam, Saigonbook và Công ty cho thuê tài chính đã ký và đóng dấu.
- Phải đánh giá yếu tố lừa dối về xuất xứ này thể hiện xuyên suốt từ lúc đầu khi Sao Nam gửi Cataloge, gửi bảng chào giá, khi giao kết các hợp đồng và đến khi giao máy, chứ không chỉ thể hiện ở việc ghi xuất xứ Nhật Bản trong Hợp đồng 03.
- + Trong catalogue mà KVM và Sao Nam gửi cho Saigonbook, không ghi xuất xứ mà chỉ ghi: **Máy được sản xuất bởi công ty Konica Minolta có trụ sở tại Nhật Bản.**
- + Tại Bảng chào giá số 128 Sao Nam gửi cho Saigonbook ghi: **Máy nhập khẩu từ nhà sản xuất Konica Minolta Business Technology Inc.**
- + Công ty Konica Minolta là nhà sản xuất và có trụ sở tại Nhật Bản thì đương nhiên phải được hiểu là máy C1100 sản xuất tại Nhật Bản; không thể nào và không có cơ sở nào để có thể hiểu máy C1100 sản xuất ở quốc gia khác không Nhật Bản.

Từ những phân tích trên cho thấy Tòa án cấp sơ thẩm xác định Hợp đồng 03 và phụ lục hợp đồng 03 ghi “xuất xứ Nhật Bản” là do nhầm lẫn, và tuyên Hợp đồng 03 và phụ lục hợp đồng vô hiệu do nhầm lẫn, lỗi thuộc về ba bên là không chính, mà **cần phải xác định lỗi lừa dối và tuyên Hợp đồng 038, Hợp đồng 03 và Phụ lục hợp đồng 03 vô hiệu do lừa dối, lỗi lừa dối hoàn toàn thuộc về KVM và Sao Nam.**

*Kính thưa Hội đồng xét xử,*

Qua những phân tích yếu tố lừa dối về giá bán; khuyến mại; dịch vụ Click charge; thời hạn bảo hành; xuất xứ hàng hóa đối với máy in C1100, cho thấy ngay từ thời điểm chào giá, đến giao kết và thực hiện Hợp đồng 038, rồi đến Hợp đồng 03, thể hiện Sao Nam không trung thực trong giao kết hợp đồng, là vi phạm nguyên tắc cơ bản đó là Nguyên tắc thiện chí, trung thực quy định tại Điều 6, Bộ luật Dân sự 2005; và vi phạm quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 320 Luật Thương mại về hành vi vi phạm pháp luật về thương mại.

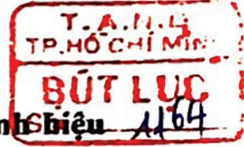
**Tại Điều 6. Nguyên tắc thiện chí, trung thực của Bộ luật Dân sự 2005 quy định:**

*“Trong quan hệ dân sự, các bên phải thiện chí, trung thực trong việc xác lập, thực hiện quyền, nghĩa vụ dân sự, không bên nào được lừa dối bên nào.”*

**Tại điểm h, khoản 1, Điều 320 Luật Thương mại quy định hành vi vi phạm pháp luật về thương mại:**

*“Gian lận, lừa dối khách hàng khi mua bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ;”*





### 3. Tòa án cấp sơ thẩm nhận định và quyết định không đúng khi xem xét tính hiệu lực của Hợp đồng 038 theo yêu cầu của Nguyên đơn.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn về việc tuyên hợp đồng 038 vô hiệu do lừa dối và khẳng định rằng: “Hợp đồng 038 đã được các bên thỏa thuận thay thế bằng Hợp đồng 03 và Phụ lục hợp đồng 03 nên Hợp đồng 038 không còn giá trị pháp lý.”

Khẳng định của Tòa án cấp sơ thẩm là không phù hợp với quy định của pháp luật. Bởi lẽ, Nguyên đơn yêu cầu tuyên hợp đồng 038 vô hiệu do lừa dối, tức là vô hiệu ngay từ thời điểm Saigonbook và Sao Nam giao kết hợp đồng 038 (ngày 20/10/2014), chứ không phải vô hiệu từ thời điểm mà các bên giao kết Hợp đồng 03 và Phụ lục hợp đồng 03 (ngày 27/12/2014).

Mặc dù Hợp đồng 038 không còn được thực hiện kể từ ngày 27/12/2014, ngày các bên ký Hợp đồng 03 và phụ lục hợp đồng 03. Nhưng Hợp đồng 038 được các bên thực hiện từ ngày 20/10/2014 đến ngày 27/12/2014. Đặt giả thiết là hợp đồng 038 vi phạm điều cấm của pháp luật mà gây thiệt hại cho cá nhân, tổ chức thì chẳng lẽ không xem xét tính pháp lý của hợp đồng này và giải quyết yêu cầu bồi thường thiệt hại vì lý do là hợp đồng này được thay thế bởi hợp đồng khác?

Như vậy, rõ ràng Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu của Nguyên đơn về việc tuyên Hợp đồng 038 vô hiệu do lừa dối là không đúng. Mà đúng ra phải tuyên cả Hợp đồng 038, Hợp đồng 03 và phụ lục hợp đồng vô hiệu do lừa dối.

## II. ĐỀ NGHỊ

*Kính thưa Hội đồng xét xử,*

Những sai sót của Tòa án cấp sơ thẩm thể hiện trong Bản án sơ thẩm mà tôi vừa phân tích ở trên cũng đã được khẳng định trong Quyết định giám đốc thẩm số 49/2020/KDTM-GĐT, ngày 06/11/2020 của Ủy ban thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh.

Từ những phân tích nêu trên, tôi kính đề nghị Hội đồng xét xử xem xét toàn diện, đầy đủ các chứng cứ, những tình tiết khách quan của vụ án, và căn cứ Điều 6. Nguyên tắc thiện chí, trung thực; Điều 122. Điều kiện có hiệu lực của giao dịch dân sự; Điều 132 về giao dịch dân sự vô hiệu do lừa dối, đe dọa của Bộ luật Dân sự 2005; và khoản 2, Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự về thẩm quyền của Hội đồng xét xử phúc thẩm, tuyên xử:

**Chấp nhận toàn bộ yêu cầu kháng cáo của Nguyên đơn – Công ty TNHH Phát hành sách Sài Gòn.**

Trên đây là toàn bộ luận cứ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Nguyên đơn.

Tôi xin trân trọng cảm ơn Hội đồng xét xử, vị đại diện kiểm sát nhân dân, những người tham gia tố tụng và những người khác có mặt trong phòng xử án đã chú ý lắng nghe.

Xin hết!

**Luật sư Đoàn Khắc Độ**